

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 01/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH tư vấn du học J

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đỗ Thị Thanh H - Giám đốc.

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, Tòa nhà M, số 10, đường T, phường M, quận H, thành phố H

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức Anh - Chuyên viên pháp lý Công ty luật TNHH Sao Sáng; địa chỉ liên hệ: Số 136, V, phường X, quận T, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 2002; HKTT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Chị L đang cư trú bất hợp pháp tại Hàn Quốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Quang H phải nộp phạt số tiền 250.000.000 đồng cho Công ty TNHH tư vấn du học J do chị Nguyễn Thị L (con gái ông H) vi phạm nghĩa vụ hợp đồng số 15/2020/HĐ ngày 04/12/2020 giữa ông Nguyễn Quang H, chị Nguyễn Thị L và Công ty TNHH tư vấn du học J. Ông Nguyễn Quang H đã nộp 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu) cho Công ty TNHH tư vấn du học J nên còn phải tiếp tục nộp phạt số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Quang H phải nộp 2.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Công ty TNHH tư vấn du học J 12.000.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005265 ngày 06/01/2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hà

